

PHỤ LỤC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN 8 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND, ngày 01/4/2024 của UBND huyện Phong Thổ)

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
I	NỘI DUNG 1: TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG THAY ĐỔI' NẾP NGHĨ, CÁCH LÀM" GÓP PHẦN XÓA BỎ CÁC ĐỊNH KIẾN VÀ KHUÔN MẪU GIỚI TRONG GIA ĐÌNH VÀ CỘNG ĐỒNG, NHỮNG TẬP TỤC VĂN HÓA CÓ HẠI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI CẤP THIẾT CHO PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM		
1	<i>Hoạt động 1: xây dựng các nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng</i>		
1.1	Tập huấn nâng cao năng lực, hướng dẫn, củng cố năng lực triển khai mô hình Tổ truyền thông cộng đồng cho cấp xã tại huyện	Hội LHPN huyện	
1.2	Tập huấn, hướng dẫn kỹ năng ứng dụng thông tin, xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số	Hội LHPN huyện	
1.3	Tư vấn, hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho cấp xã, tuyên truyền viên trực tiếp điều hành tổ truyền thông triển khai mô hình hiệu quả tại các xã, thôn, bản.	Hội LHPN huyện/xã	
1.4	Rà soát hỗ trợ ban đầu cho Tổ truyền thông trang thiết bị cơ bản như (loa kéo, loa cầm tay, máy chiếu mini, ...) Hoặc chi cho hoạt động truyền thông (nếu thôn, bản đã được cấp trang thiết bị)	Hội LHPN xã	
1.5	Hỗ trợ tổ truyền thông cụ thể hóa nội dung truyền thông theo chủ đề phù hợp với địa phương, truyền thông tại các buổi họp của thôn, bản, trên loa phát thanh của xã, thôn bản	Hội LHPN xã	
1.6	Tổ chức tọa đàm, giao lưu nói chuyện chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm giữa các tổ truyền thông trên địa bàn huyện, xã	Hội LHPN huyện/xã	
2	<i>Hoạt động 2: thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em</i>		
2.1	Xây dựng các chương trình truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với địa phương.	TTVHTT&TT huyện	
2.2	Số hóa tài liệu truyền thông dưới dạng Video phù hợp với nhận thức, đặc điểm văn hóa, bản sắc dân tộc của địa phương	TTVHTT&TT; Hội LHPN huyện, xã	
2.3	Tổ chức các sự kiện truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em; Phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 (Dưới hình thức: diễn đàn, sân khấu hóa) trong dịp lễ hội, chợ phiên tại các xã vùng Dự án 8	TTVHTT&TT huyện	
2.4	Tổ chức các sự kiện truyền thông tại thôn bản đặc biệt khó khăn (tọa đàm, nói chuyện chuyên đề)/các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới tại cộng đồng	TTVHTT&TT; Hội LHPN huyện.xã	
2.5	Hội nghị đánh giá kết quả , tác động của hoạt động truyền thông và xác định nội dung, hình thức truyền thông năm tiếp theo	TTVHTT&TT huyện	
2.6	Phát triển, nhân bản các ấn phẩm truyền thông (tài liệu, tờ gấp, tranh lật, pa no, áp phích, băng rôn, áo, mũ, túi...)	TTVHTT&TT huyện	
3	<i>Hoạt động 3: hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo và hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em</i>		
3.1	Tổ chức Hội thi/liên hoan chia sẻ các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ, trẻ em	Hội LHPN huyện/xã	
3.2	Tập luyện và tham gia Hội thi/liên hoan chia sẻ các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ, trẻ em do Hội cấp trên tổ chức	Hội LHPN huyện/xã	
3.3	Phối hợp với các ngành liên quan triển khai các cuộc thi do trung ương phát động và tổ chức đánh giá sơ khảo, lựa chọn sáng kiến tiêu biểu gửi Hội cấp trên	Hội LHPN huyện/xã	
3.4	Tư liệu hóa và chia sẻ vận động nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả, thiết thực trên địa bàn	Hội LHPN huyện/xã	

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
4	Hoạt động 4: triển khai các gói chính sách hỗ trợ phụ nữ đtts sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em tại địa bàn có đông người DTTS và tỷ lệ sinh con tại nhà cao hơn mức trung bình của cả nước		
4.1	Tổ chức các chiến dịch truyền thông/truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa của các gói chính sách hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em; tầm quan trọng của việc chăm sóc bà mẹ trong thời gian thai kỳ, thực hiện khám thai định kỳ tại cơ sở y tế; tầm quan trọng của việc chăm sóc, khám, theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ trong vòng 2 năm đầu đời; tầm quan trọng của việc CSSK, khám và theo dõi sức khỏe định kỳ cho trẻ em và quyền được chăm sóc sức khỏe cho trẻ em... tại các thôn bản đang được áp dụng chính sách	Hội LHPN huyện/xã	
4.2	Hội nghị đánh giá hiệu quả tác động của các gói chính sách gồm xây dựng công cụ, khảo sát, hội thảo; tọa đàm và đánh giá phỏng vấn sâu tại hộ gia đình	Hội LHPN huyện/xã	
4.3	Chi trả các gói chính sách hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em (Hỗ trợ theo phương thức khoán)		
4.4	Hỗ trợ chi phí đi lại cho bà mẹ khi đến khám thai tại cơ sở y tế 4 lần trong suốt thai kỳ theo hướng dẫn của Bộ Y tế: 100.000đ/người/lần		
-	Hỗ trợ chi phí đi lại cho bà mẹ và 01 người nhà chăm sóc khi đến sinh tại cơ sở y tế: 100.000đ/người		
-	Hỗ trợ gói vật tư chăm sóc khi sinh gồm: Bim sơ sinh, băng vệ sinh cho bà mẹ, tã lót, áo sơ sinh, mũ, bao tay, bao chân em bé, khăn lau bé, túi đo lượng máu mất lúc sinh: 500.000đ/người/gói. Trường hợp sinh từ 2 em bé trở lên thì được hỗ trợ thêm từ em bé thứ 2 là 300.000đ/gói/em bé	Hội LHPN huyện/xã	
-	Hỗ trợ tiền ăn cho bà mẹ và người chăm sóc: 50.000đ/người/ngày (tối đa 3 ngày đối với sinh thường và 5 ngày đối với sinh mổ)		
-	Hỗ trợ 01 lần lương thực, dinh dưỡng cho bà mẹ nuôi con bú trong 6 tháng đầu sau sinh: 1.200.000đ		
II	NỘI DUNG 2: XÂY DỰNG VÀ NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH THAY ĐỔI “NẾP NGHĨ, CÁCH LÀM” NÂNG CAO QUYỀN NĂNG KINH TẾ CHO PHỤ NỮ; THỨC ĐẨY BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ CẤP THIẾT CỦA PHỤ NỮ TRẺ EM		
1	Hoạt động 1: Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo thu nhập và lồng ghép giới		
1.1	'Rà soát nhu cầu của thành viên tổ TTVVTB để hỗ trợ, đề xuất hỗ trợ tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ phát triển sinh kế, giới thiệu quảng bá sản phẩm bản địa	Hội LHPN xã	Chờ văn bản của TW
1.2	Tập huấn hướng dẫn các xã trên địa bàn huyện thành lập, vận hành mô hình Tiết kiệm tín dụng thôn bản	Hội LHPN huyện	
1,3	Hỗ trợ hòm giữ tiền và chi phí sinh hoạt trong 3 tháng đầu (tối đa 500.000đ/tháng/tổ) tại tổ TK&VV thôn bản	Hội LHPN xã	
2	Hoạt động 2: Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS		
2.1	Tập huấn ứng dụng công nghệ 4.0 cho các tổ, nhóm sinh kế/THT/HTX có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ	Phòng LĐTBXH	
2.2	Khảo sát nhu cầu, thực trạng của các tổ, nhóm sinh kế, tiếp nhận thông tin và phê duyệt đối tượng.	Hội LHPN xã	
2.3	Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho các tổ, nhóm sinh kế/THT/HTX có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ	Phòng LĐTBXH	
2.4	Hỗ trợ xây dựng thương hiệu; Đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy xuất nguồn gốc và tập huấn về quản lý chất lượng; Hỗ trợ tham gia thương mại điện tử; Giới thiệu và hỗ trợ kết nối với các giải pháp dịch vụ logistics và thanh toán điện tử; Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ nhóm. Mức hỗ trợ theo thực tế phát sinh, tối đa 100 triệu đồng/1 mô hình	Phòng LĐTBXH	
3	Hoạt động 3: thí điểm và nhân rộng mô hình địa chỉ tin cậy hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình		

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3.1	Tập huấn hướng dẫn, củng cố năng lực triển khai mô hình ĐCTC/ĐCAT cộng đồng hỗ trợ bảo vệ phụ nữ, trẻ em là nạn nhân BLDG	Hội LHPN huyện	
3.2	Truyền thông, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề tuyên truyền, giới thiệu về mô hình ĐCTC đến các tầng lớp hội viên, phụ nữ trên địa bàn huyện	Hội LHPN huyện	
3.3	Tổ chức rà soát, đánh giá, sinh hoạt định kỳ, kiểm tra giám sát mô hình địa chỉ tin cậy hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình	Hội LHPN huyện/ xã	
3.4	Tổ chức giao lưu chia sẻ kinh nghiệm triển khai mô hình giữa các xã, các địa chỉ tin cậy trên địa bàn huyện/xã	Hội LHPN huyện/ xã	
3.5	Trang bị các gói hỗ trợ vật dụng cần thiết để phục vụ cho hoạt động của mô hình Địa chỉ tin cậy cộng đồng		
-	Hỗ trợ theo thực tế phát sinh để mua sắm một số vật dụng cần thiết hỗ trợ cho nạn nhân 3.000.000đ/mô hình/ĐCTC/ĐCAT	Hội LHPN xã	
-	Hỗ trợ theo thực tế phát sinh để trang trải một số chi phí trực tiếp liên quan đến tư vấn, hỗ trợ ban đầu đầu cho nạn nhân (Nước uống, tiền ăn, lưu trú qua đêm...) 3.000.000đ/địa chỉ/năm		
3.6	Thí điểm thành lập mới ĐCTC/ĐCAT: Hỗ trợ mua sắm một số vật dụng cần thiết để phục vụ hoạt động (mua sắm vật dụng cần thiết ban đầu (15 triệu/1 địa chỉ)	Hội LHPN xã	
4	<i>Hoạt động 4: thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người</i>		
4.1	Hướng dẫn, phối hợp với Hội LHPN xã rà soát, nắm thông tin và nhu cầu mong muốn của phụ nữ là nạn nhân bị mua bán trở về, đề xuất hỗ trợ nguồn lực theo quy định tại Thông tư 55	Phòng LĐTB&XH	
4.2	Tổ chức tập huấn hướng dẫn triển khai mô hình sinh kế, hỗ trợ học nghề và tiếp cận dịch vụ tư vấn giải quyết việc làm	Phòng LĐTB&XH	
4.3	Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho cấp xã triển khai mô hình hiệu quả cho cấp xã thực hiện	Phòng LĐTB&XH	
4.4	Tổ chức các hoạt động kết nối, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm do PN sản xuất/hỗ trợ đem sản phẩm trưng bày tại Hội thảo của tỉnh	Phòng LĐTB&XH	
4.5	Hỗ trợ mô hình sinh kế theo thực tế phát sinh 30 triệu đồng/mô hình (do CT UBND tỉnh lựa chọn mô hình để áp dụng thí điểm)	Phòng LĐTB&XH	
III	<u>NỘI DUNG 3: ĐẢM BẢO TIẾNG NÓI VÀ SỰ THAM GIA THỰC CHẤT CỦA PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CỘNG ĐỒNG; TƯ VẤN, HƯỚNG DẪN, GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN; HỖ TRỢ PHỤ NỮ THAM GIA LÃNH ĐẠO TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</u>		
1	<i>Hoạt động 1: đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế xã hội tại địa phương</i>		
1.1	Tổ chức tọa đàm, đối thoại chính sách cấp xã; đối thoại với người dân tại cụm thôn bản	Hội LHPN huyện/xã	
1.2	Tổ chức tọa đàm, tư vấn, nói chuyện chuyên đề tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ tham gia các cuộc họp dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử, đóng góp ý kiến xây dựng hệ thống chính trị, tham gia góp ý vào các văn bản chính sách của cấp ủy cùng cấp.	Hội LHPN huyện/xã	
1.3	Tổ chức tọa đàm, tư vấn, nói chuyện chuyên đề tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ tham gia các cuộc họp dân, tiếp xúc cử tri, tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản chính sách của cấp ủy cùng cấp.	Hội LHPN huyện/xã	
1.4	Biên tập và phổ biến trên loa của xã về kết quả tọa đàm, đối thoại qua kênh thông tin truyền thông của huyện, hệ thống phát thanh của xã (gồm tiền công biên tập + phát thanh)	Hội LHPN huyện/xã	
1.5	Tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống loa phát thanh xã về công tác tọa đàm đối thoại trước, trong và sau khi thực hiện tọa đàm đối thoại (gồm tiền công biên tập + phát thanh)	Hội LHPN xã	
1.6	Giám sát, đánh giá thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình MTQG DTTS & MN theo tài liệu hướng dẫn giám sát, đánh giá Dự án 8 và lồng ghép giới trong Chương trình do Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã ban hành.	Hội LHPN huyện	

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	GHI CHÚ
2	Hoạt động 2: đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng thông qua mô hình câu lạc bộ “thủ lĩnh của sự thay đổi”		
2.1	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên, cán bộ phụ nữ xã, học sinh nòng cốt thành lập, vận hành CLB thủ lĩnh hàng năm	Phòng LĐTB&XH	
2.2	Tổ chức các hội thi, liên hoan, giao lưu chia sẻ giữa các CLB, tìm sáng kiến, giải pháp nâng cao nhận thức cho trẻ em về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với trẻ em trên địa bàn huyện	Phòng LĐTB&XH	
2.3	Hỗ trợ thành lập và hoạt động của CLB thủ lĩnh của sự thay đổi tại trường học; nhà sinh hoạt cộng đồng. Mức hỗ trợ trọn gói tối đa 3.000.000đ/CLB	Hội LHPN xã	
2.4	Phát triển, in ấn tài liệu sinh hoạt CLB phù hợp với đặc thù địa phương trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của trung ương (có thể dưới dạng áp phích, phóng sự/video, clip, tranh, ảnh...)	Phòng LĐTB&XH	
2.5	Tuyên truyền về các hoạt động của mô hình trên loa phát thanh xã, trang thông tin của trường học (gồm tiền công biên tập + phát thanh)	Hội LHPN xã	
3	Hoạt động 3: Công tác Tư vấn, hướng dẫn, giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong CTMTQGDTTS&MN		
3.1	Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm	Hội LHPN huyện	
3.2	Hội nghị tổng kết, biểu dương, khen thưởng điển hình tiên tiến trong thực hiện chương trình tại huyện	Hội LHPN huyện	
4	Hoạt động 4: nâng cao năng lực cho phụ nữ DTTS tham gia ứng cử, vận động bầu cử vào các cơ quan dân cử; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị		
4.1	Rà soát, tổng hợp, theo dõi số liệu cán bộ nữ DTTS đang tham gia vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị tại địa phương	Hội LHPN huyện	
4.2	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng, củng cố năng lực cho cán bộ nữ DTTS góp phần thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ DTTS trong lĩnh vực chính trị	Hội LHPN huyện/xã	
4.3	Tham gia tập huấn nâng cao năng lực ứng cử, vận động bầu cử cho nữ ứng cử viên và kỹ năng vận động, lồng ghép giới	Hội LHPN huyện/xã	
4.4	Tham gia, tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về giải pháp tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại địa phương	Hội LHPN huyện/xã	
IV	NỘI DUNG 4: TRANG BỊ KIẾN THỨC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI, KỸ NĂNG THỰC HIỆN LỒNG GHÉP GIỚI CHO CÁN BỘ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, GIÀ LÀNG, TRƯỞNG BẢN, CHỨC SẮC TÔN GIÁO VÀ NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG CỘNG ĐỒNG		
1	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực thực hiện bình đẳng giới cho cán bộ cấp xã và trưởng thôn/bản, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng	Hội LHPN huyện	
2	Tổ chức các buổi tọa đàm, tư vấn, nói chuyện chuyên đề, trang bị kiến thức về bình đẳng giới cho già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng trên địa bàn huyện	Hội LHPN huyện/xã	
3	Tổ chức các cuộc tọa đàm, nói chuyện chuyên đề giao lưu chia sẻ kinh nghiệm triển khai mô hình bình đẳng giới trên địa bàn	Hội LHPN huyện/xã	
4	Giám sát, hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ xã, cán bộ thôn vận dụng vào thực tiễn công việc.	Hội LHPN huyện/xã	

